

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/DS-ST
Ngày: 31-3-2023
V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Oanh Kiều

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thân;

Bà Trần Thị Hồng Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Trúc Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vỉnh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2023 về “**tranh chấp hợp đồng vay tài sản**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* anh Trần Bá Nh, sinh năm 1980; cư trú tại: khu phố L, phường L, thị xã H, tỉnh T; vắng mặt.

2. *Bị đơn:* anh Lê Văn H, sinh năm 1990; cư trú tại: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 05/12/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Trần Bá Nh trình bày:

Vào ngày 18/11/2021 anh có cho anh Lê Văn H vay số tiền 80.000.000 đồng, thời hạn vay là 01 năm, lãi suất thỏa thuận là 1,5%/tháng. Để làm tin anh H có gửi cho anh các giấy tờ tùy thân gồm: bản sao Giấy chứng minh sỡ quan, bằng tốt nghiệp, thẻ đảng viên. Hai bên có làm hợp đồng vay và công chứng tại phòng công chứng Nguyễn Gia Thôn. Anh trực tiếp đưa tiền cho anh H khi ký hợp đồng vay.

Từ khi vay đến nay anh H không đóng lãi và không trả tiền gốc cho anh. Anh đã đòi nhiều lần nhưng anh H vẫn không trả nợ. Nay anh yêu cầu anh H trả cho anh số tiền nợ gốc 80.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Tại bản tự khai bị đơn anh Lê Văn H trình bày:

Anh thừa nhận có nợ anh Trần Bá Nh sinh năm 1980, số nhà 29 hẻm 5 Trịnh Phong Đáng, L, L, thị xã H, tỉnh T số tiền 80.000.000 đồng. Do hiện nay anh gặp khó khăn nên xin trả tiền gốc 80.000.000 đồng, không trả lãi.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh:*

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung vụ án: trên cơ sở lời khai của các bên đương sự và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Bá Nh đối với anh Lê Văn H về “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”; Buộc anh Lê Văn H có nghĩa vụ trả cho anh Nh số tiền nợ gốc 80.000.000 đồng, ghi nhận anh Nh không yêu cầu anh H trả lãi.

Về án phí sơ thẩm dân sự: anh H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng

Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Anh Trần Bá Nh khởi kiện anh Lê Văn H yêu cầu trả số tiền vay 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

Về sự có mặt, vắng mặt của đương sự: Anh Nh, anh H vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nh, anh H.

[3] Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của anh Nhyêu cầu anh H có nghĩa vụ trả số tiền vay 80.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ Hợp đồng vay tài sản ngày 18/11/2021 được công chứng tại Văn phòng công chứng Nguyễn Gia Thôn, thể hiện anh H có vay của anh Nh số tiền 80.000.000 đồng, thời hạn vay 01 năm kể từ ngày 18/11/2021, lãi suất 1,5%/tháng. Tại bản tự khai (bút lục 20) anh H cũng thừa nhận còn nợ anh Nh số tiền 80.000.000 đồng. Đây là các tình tiết sự kiện không phải chứng minh theo Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, có cơ sở xác định hợp đồng vay tiền giữa các bên là có thật, đây là hợp đồng vay có thời hạn và có lãi. Việc anh H không trả nợ cho anh NH khi đến hạn là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ tại khoản 1 Điều 4 của Hợp đồng vay tài sản. Nên yêu cầu khởi kiện của anh Nh là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự,

Quá trình giải quyết vụ án, anh Nh không yêu cầu tính lãi đối với số tiền nợ gốc nêu trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, căn cứ khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự, cần buộc anh H có nghĩa vụ trả cho anh Nh số tiền nợ gốc 80.000.000 đồng, ghi nhận anh Nh không yêu cầu tính lãi.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Anh H phải chịu 80.000.000 đồng x 5% = 4.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Nh không phải phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Bá Nh đối với anh Trần Văn H về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc anh Lê Văn H có nghĩa vụ trả cho anh Trần Bá Nh số tiền vay 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng. Ghi nhận anh Nh không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày anh Trần Bá Nh có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lê Văn H không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng anh H còn phải trả cho anh Nh tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: anh Lê Văn H phải chịu 4.000.000 (bốn triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Trần Bá Nh không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho anh Nh số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 2.274.000 (hai triệu hai trăm bảy mươi bốn nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu số 0004257 ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

3. Về quyền kháng cáo: các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ này nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- CC THADS huyện Tân Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Oanh Kiều